

Số:05/2024/QĐST - VDS
Ngày: 25 - 4 - 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Huỳnh Lan Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Ông Ngô Thương Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2023/TLST-VDS ngày 04/12/2024 về việc “*Tuyên bố một khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐMPHST-VDS ngày 28/3/2024 và Quyết định hoãn phiên họp số 02/2024/QĐST-VDS ngày 10/04/2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Võ Thị T**, sinh năm: 1941, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**. Có mặt

Đại diện theo uỷ quyền của bà **Võ Thị T**: Bà **Nguyễn Thị Xuân T1**, sinh năm: 1968, địa chỉ: **Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**. Có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm: 1975, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**. Có mặt.

+ Bà **Dương Thị Lệ H**, sinh năm: 1982, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**. Có mặt.

+ Cháu: **Nguyễn Hữu A**, sinh năm: 2014, đại diện theo pháp luật của cháu **A** là bà **Dương Thị Lệ H** (mẹ).

+ Cháu **Nguyễn Hữu T2**, sinh năm: 2009, đại diện theo pháp luật của cháu **T3** là bà **Lê Thị Mỹ H1**, sinh năm: 1984, địa chỉ: **Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và tại phiên họp, người yêu cầu bà **Võ Thị T** trình bày: Bà là mẹ ruột của **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm: 1975, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**. Hơn 10 năm trước **Q** có bị tai nạn giao thông, sau đó có những biểu hiện bất thường về tâm lý như hay mất ngủ, hay nói lảm bảm một mình, hát hò cười vô cớ, gia đình bà đã đưa **Q** đi điều trị ở **bệnh viện T4**, sau đó về nhận thuốc ngoại trú tại Trạm y tế xã Đại An với chuẩn đoán “Tâm thần phân liệt thể Paramoid”, uống thuốc đều cho đến nay nhưng tình trạng bệnh vẫn như vậy.

Ngày 27/10/2023 **Nguyễn Hữu Q** được Ủy ban nhân dân xã **Đ** cấp giấy chứng nhận khuyết tật dạng khuyết tật: Tâm thần; Mức độ: Nặng.

Do xác định bản thân bị tâm thần nên **Q** có những hành vi đe dọa bà không cho bà vào nhà nhiều lúc đập phá đồ đạc trong gia đình. Việc **Q** không minh mẫn có những hành vi trên ảnh hưởng đến đời sống người khác. Vì vậy, bà có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc giải quyết tuyên bố **Q** là người mất năng lực hành vi dân sự để có cơ sở quản lý giám sát. Tuy nhiên, qua kết luận giám định pháp y tâm thần do **Trung tâm P** thực hiện thì **Nguyễn Hữu Q** chỉ bị khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi. Do đó, bà có đơn thay đổi, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc xem xét tuyên bố **Nguyễn Hữu Q** là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời cử bà **Dương Thị Lệ H**, sinh năm: 1972 hiện là vợ của **Q** làm người giám hộ cho **Q**. Từ đó giám sát, chịu trách nhiệm trước những hành vi của **Q**.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - ông **Nguyễn Hữu Q** có ý kiến: Bản thân ông thừa nhận việc hiện đang nhận thuốc để uống hằng ngày tại Trạm y tế xã **Đ**. Nay nhận được kết quả giám định pháp y của Trung tâm giám định pháp y ông không có ý kiến gì. Ông yêu cầu người giám hộ cho ông là vợ ông bà **Dương Thị Lệ H**, sinh năm: 1982, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam**.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan - bà **Dương Thị Lệ H** có ý kiến: Bà là vợ của của ông **Nguyễn Hữu Q**. Nay có kết quả của **Trung tâm P** xác định ông **Nguyễn Hữu Q** bị khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi bà yêu cầu Tòa án cử bà làm người giám hộ cho ông **Nguyễn Hữu Q**.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tiến hành tố tụng, xác định đúng quan hệ pháp luật và tư cách tố tụng của các đương sự; thời hạn mở phiên họp đúng hạn luật định; việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo đúng thời hạn. Các đương sự thực hiện các quyền và nghĩa vụ đúng quy định, chấp hành tốt nội quy phiên họp. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc đề nghị áp dụng Điều 23 Bộ luật Dân sự; Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà **Võ Thị T**, tuyên bố ông **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm: 1975, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam** là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành

vi, đề nghị Toà án chỉ định bà **Dương Thị Lệ H**, sinh năm: 1982, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam** là người giám hộ cho ông **Nguyễn Hữu Q**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc nhận định:

[1] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ giải quyết việc dân sự thể hiện: **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm: 1975, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam** có vợ tên **Dương Thị Lệ H**, sinh năm: 1982, có 01 con là cháu **Nguyễn Hữu A**, sinh năm: 2014, cha là ông **Nguyễn Hữu R** (đã chết), mẹ là bà **Võ Thị T**, sinh năm: 1941. Từ năm 2010 thì ông **Q** có xuất hiện những biểu hiện lạ về tâm lý đã từng điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng và đang được chữa trị ngoại trú tại Trạm y tế **xã Đ**. Từ ngày 27/20/2023 đến nay ông **Nguyễn Hữu Q1** được **UBND xã Đ** cấp giấy xác nhận khuyết tật với dạng khuyết tật tâm thần ở mức độ nặng. Do vậy, bà **Võ Thị T** là mẹ ruột thuộc người thừa kế thứ nhất của ông **Q1** có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông **Q1** là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Căn cứ vào đơn yêu cầu giám định pháp y tâm thần của bà **Võ Thị T** yêu cầu Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm: 1975, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng đ** làm cơ sở giải quyết việc dân sự. Ngày 04/12/2023, Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc ban hành Quyết định trưng cầu **Trung tâm P** thực hiện giám định pháp y tâm thần đối với ông **Nguyễn Hữu Q**. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 343/KLGD ngày 29 tháng 2 năm 2024 của **Trung tâm P**, thì ông **Nguyễn Hữu Q**:

“Thời điểm hiện tại:

a. *Kết luận về y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32)*

b. *Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.”*

Do vậy, yêu cầu của bà **Võ Thị T** và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc tại phiên họp là có căn cứ pháp luật, Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc căn cứ Điều 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà **Võ Thị T** tuyên bố ông **Nguyễn Hữu Q** là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà **Dương Thị Lệ H** là vợ làm người giám hộ cho ông **Nguyễn Hữu Q**, quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 57 và khoản 1 Điều 58 Bộ luật Dân sự.

[3] Về lệ phí: Bà **Võ Thị T** là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 23, 54, 57, 58 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 376, 378, 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ Luật người cao tuổi;
Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà **Võ Thị T** về việc tuyên bố một người người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Tuyên bố ông **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm: 1975, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam** là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

3. Chỉ định bà **Dương Thị Lệ H**, sinh năm: 1982, địa chỉ: **Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam** là người giám hộ cho ông **Nguyễn Hữu Q**.

Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 57 và khoản 1 Điều 58 Bộ luật Dân sự, cụ thể như sau:

“Điều 57. Nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

1. Người giám hộ của người mất năng lực hành vi dân sự có các nghĩa vụ sau đây:

a) Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

b) Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

c) Quản lý tài sản của người được giám hộ;

d) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.”

“Điều 58. Quyền của người giám hộ

1. Người giám hộ của người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự có các quyền sau đây:

a) Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ;

b) Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ;

c) Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.”

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **Võ Thị T** được miễn tiền lệ phí giải quyết việc Dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát nhận dân **huyện Đ** có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Đại Lộc;
- Chi cục THADS huyện Đại Lộc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hồng Phượng